

Bản án số: 14/2023/HS-PT  
Ngày 22-6-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Đỗ Thị Kim Quy**.

*Các Thẩm phán:* Ông **Nguyễn Mạnh Cường**;  
Bà **Vương Thị Thu Hà**;

*Thư ký phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Phúc** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà:* Bà **Phùng Ngọc Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 13/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo **Nguyễn Bá T** do có kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Bá T** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HS-ST ngày 30/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang.

*Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Bá T**, sinh năm 1986, tại huyện Q, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn Y, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD 002086009272 do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/6/2021; con ông **Nguyễn Bá Th**, sinh năm 1963 và bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1963; có vợ là **Đặng Thị G**, sinh năm 1992 và có 03 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/7/2005 bị công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2022 đến ngày 14/12/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Có mặt.

*Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:* Ngoài ra còn có 04 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 12/11/2022, Cao Văn Th, Nguyễn Bá T, Vũ Đình Dương, Nông Văn T1 và Vũ Xuân Q cùng nhau ăn cưới ở nhà ông Cao Văn S tại thôn H, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Sau khi ăn cưới xong khoảng 20 giờ ngày 12/11/2022, Cao Văn Th rủ T, Q, D về nhà Th uống nước, T và Q đồng ý rồi

cùng nhau đi về nhà Th trước, ngồi uống nước đến khoảng 21 giờ thì D cũng đến nhà Th ngồi uống nước. Lúc này trên bàn uống nước nhà Th có sẵn một bộ bài chắn còn nguyên vẹn chưa bóc vỏ và 01 chiếc đĩa đựng hoa quả, thấy có sẵn bộ bài chắn nên T, Th, Q, D cùng nhau ngồi xuống chiếc thảm đã trải sẵn tại phòng khách của nhà Th để cùng nhau đánh chắn ăn tiền. Đánh đến khoảng 22 giờ thì Nông Văn T1 gọi điện thoại cho D hỏi đang ở đâu, D nói đang ở nhà Cao Văn Th, T1 xuống nhà Th thấy mọi người đang đánh chắn ăn tiền nên T1 bảo Th nhường chỗ cho T1 chơi, sau khi chơi hết ván Th nghỉ cho T1 đánh sau đó Th đi ngủ. Nguyễn Bá T, Vũ Xuân Q, Nông Văn T1 và Vũ Đình D cùng nhau đánh bạc đến khoảng 23 giờ thì bị Công an xã V, huyện Q phát hiện bắt quả tang và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.670.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam và một bộ bài gồm 100 quân, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 chiếc thảm màu đỏ. Thu giữ trên người Vũ Đình D số tiền 1.000.000 đồng, thu giữ trên người Nông Văn T1 số tiền 209.000 đồng. Quá trình bắt quả tang Vũ Xuân Q bỏ trốn, đến ngày 14/11/2022 Q đã ra đầu thú tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

Hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh chắn, các bị cáo sử dụng 01 bộ bài chắn gồm 100 quân, 01 đĩa sứ để đặt bài nọc. Mỗi ván chia bộ bài thành 05 phần, trong đó lấy 01 phần làm bài nọc gồm 23 quân, còn 04 phần được chia cho 04 người, trong đó có 03 phần gồm 19 quân, 01 phần 20 quân, người được chia phần 20 quân được đi trước, trong mỗi ván đánh chắn chỉ có một người thắng hoặc cả 04 người hoà khi không ai ù. Trước khi đánh bạc các bị cáo tự đưa ra mức thỏa thuận: ù xuống hai, dịch một (tức là ù xuống là trên bài không có cước gì mỗi người thua phải trả cho người thắng là 20.000 đồng, còn nếu ù có cước như cước 01 tôm thì mỗi người thua phải trả thêm cho người ù 10.000 đồng, còn các cước ù như: ù tám đỏ (tức là trên bài người ù có 08 con bài màu đỏ), ù bạch thủ chi (trên bài người chơi đã có một con chi để chờ ù và bốc được ở bài nọc 01 con chi nữa); ù bạch định (là trên bài chỉ có những quân bài màu đen) thì người thua phải trả cho người ù với số tiền là 100.000 đồng. Mỗi ván có người ù hoặc hoà thì hết ván, chia bài đánh ván mới, người ù ván trước được bốc 01 con bài từ nọc xem đến cửa người nào thì người đó được đi trước.

Quá trình điều tra chứng minh được số tiền đánh bạc như sau:

- Nguyễn Bá T sử dụng số tiền khoảng 1.400.000<sup>d</sup> (Một triệu bốn trăm nghìn đồng), để tham gia đánh bạc, quá trình chơi không xác định được thắng hay thua.

- Vũ Xuân Q sử dụng số tiền 2.000.000<sup>d</sup> (Hai triệu đồng) để đi đánh bạc, khi bị bắt quả tang Q đang thua.

- Vũ Đình D sử dụng số tiền khoảng 1.300.000<sup>d</sup> (Một triệu ba trăm nghìn đồng) để tham gia đánh bạc, D đánh thắng nhưng không xác định được thắng bao nhiêu tiền.

- Nông Văn T1 sử dụng số tiền 409.000<sup>d</sup> (Bốn trăm nghìn đồng) để tham gia đánh bạc, không xác định được thắng hay thua.

- Cao Văn Th sử dụng số tiền khoảng 400.000<sup>d</sup> (Bốn trăm nghìn đồng) tham gia đánh bạc, khi đánh bạc Th đánh thua hết.

Tổng số tiền các bị cáo khai sử dụng để đánh bạc là 5.509.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc và trên người các bị cáo là 6.879.000 đồng. Lý do có sự mâu thuẫn về số tiền thu được và số tiền các bị cáo khai dùng để đánh bạc là do có một số bị cáo khai trước khi chơi không kiểm đếm cụ thể, không nhớ được chính xác số tiền mình có. Các bị cáo thừa nhận số tiền thu được trên người các bị cáo đều được sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HS-ST ngày 30/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang quyết định:

**Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Vũ Xuân Q, Nguyễn Bá T, Vũ Đình D, Nông Văn T1, Cao Văn Th phạm tội Đánh bạc.

**Về hình phạt:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 56, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Xuân Q 08 (tám) tháng tù, tổng hợp hình phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 46/2020/HSST ngày 07/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh Hải Dương. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 26 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đó là 01 tháng 04 ngày (từ ngày 10/02/2020 đến ngày 14/02/2020 và từ ngày 14/11/2022 đến ngày 14/12/2022).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đó là 31 ngày (từ ngày 13/11/2022 đến 14/12/2022).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Đình D 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Xử phạt bị cáo Nông Văn T1 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Xử phạt bị cáo Cao Văn Th 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm,

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023 bị cáo Nguyễn Bá T có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo với lý do:

- Trong vụ án đánh bạc có 5 người chơi, có 3 người chơi từ đầu đến cuối như nhau, số tiền tương đương nhau, nhưng Hội đồng xét xử (gọi tắt là HĐXX) lại chỉ nhận định bị cáo T tham gia từ đầu đến cuối nên phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn là không khách quan.

- Bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc từ năm 2005 nhưng HĐXX vẫn nêu ra để đánh giá về nhân thân và việc Công an xã T xác định bị cáo “có biểu hiện tụ tập đánh bạc” là không có căn cứ.

- Bị cáo cư trú tại xã T, huyện Q, có xưởng kinh doanh gỗ ván bóc giáp ranh với xã V, huyện Q. Hai xã có chung 1 chợ gọi là chợ V. Khoảng cách từ

nhà bị cáo đến xưởng gỗ và chợ chỉ khoảng 1km, bị cáo đi lại hàng ngày, có ngày cả chục lần. Việc Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo vi phạm nghĩa vụ cam đoan “cắm đi khỏi nơi cư trú” là không thực tế.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Bá T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Bá T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T, giữ nguyên Bản án số 04/2023/HS-ST ngày 30/3/2023 Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang. Lý do: Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, quyết định hình phạt là phù hợp đúng quy định của pháp luật, bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Bá T: Bị cáo Th là người khởi xướng, rủ rê, tổ chức đánh bạc nhiều lần nhưng được hưởng án treo, bị cáo chỉ tham gia đánh bạc, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Bá T có đơn kháng cáo trong hạn luật định quy định tại các Điều 331; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Bản án của Tòa án nhân dân huyện Q đã xét xử, bị cáo chỉ kháng cáo xin được hưởng án treo. Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm; các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 12/11/2022 các bị cáo Vũ Xuân Q, Nguyễn Bá T, Cao Văn Th, Nông Văn T1, Vũ Đình D đã có hành vi đánh bạc tại phòng khách của nhà Cao Văn Th. Ban đầu có 4 bị cáo là T, Th, Q, D chơi trước, hình thức chơi đánh bạc là đánh chắn. Đánh đến khoảng 22 giờ thì Nông Văn T1 gọi điện thoại cho D hỏi đang ở đâu, D nói đang ở nhà Cao Văn Th, T1 xuống nhà Th thấy mọi người đang đánh chắn ăn tiền nên T1 bảo Th nhường chỗ cho T1 chơi, sau khi chơi hết ván Th nghỉ cho T1 đánh sau đó Th đi ngủ. Nguyễn Bá T, Vũ Xuân Q, Nông Văn T1 và Vũ Đình D cùng nhau đánh bạc đến khoảng 23 giờ thì bị Công an xã V, huyện Q

phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo khai sử dụng để đánh bạc là 5.509.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc và trên người các bị cáo là 6.879.000 đồng. Lý do có sự mâu thuẫn về số tiền thu được và số tiền các bị cáo khai dùng để đánh bạc là do có một số bị cáo khai trước khi chơi không kiểm đếm cụ thể, không nhớ được chính xác số tiền mình có. Các bị cáo đều thừa nhận số tiền thu được trên người các bị cáo đều được sử dụng vào mục đích đánh bạc. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo không kháng cáo về tội danh và điều luật áp dụng.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T về việc xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình xét xử ở cấp sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ vai trò, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để quyết định mức hình phạt là phù hợp. Bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo (bị cáo có nhân thân không tốt, bị cáo vi phạm nghĩa vụ của người được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú). Do đó, kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T xin được hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về quan điểm của bị cáo cho rằng trong vụ án đánh bạc có 5 người chơi, có 3 người chơi từ đầu đến cuối như nhau, số tiền tương đương nhau, nhưng HĐXX lại chỉ nhận định bị cáo T tham gia từ đầu đến cuối nên phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn là không khách quan. HĐXX xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm nhận định như vậy là không cần thiết, tuy nhiên nhận định đó không làm phát sinh yếu tố khiến cho thay đổi mức hình phạt của bị cáo, do đó HĐXX không xem xét; Bị cáo cho rằng bị cáo Cao Văn Th là người chủ mưu, tổ chức đánh bạc nhưng vẫn được hưởng án treo trong khi bị cáo là người chỉ đánh bạc phải chịu án tù giam là không phù hợp tuy nhiên bị cáo không đưa ra được chứng cứ mới chứng minh Th là chủ mưu đánh bạc, số tiền Th sử dụng vào việc đánh bạc ít hơn nhiều so với bị cáo T, nhân thân Th tốt nên được hưởng án treo là có căn cứ; Bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính từ năm 2005 nên HĐXX sơ thẩm nhận định nhân thân xấu là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 50 của Bộ luật hình sự, bị cáo vi phạm nghĩa vụ cam đoan của người được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú phù hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Bá T.

[6] Hội đồng xét xử đồng thuận với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 04/2023/HS-ST ngày 30/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đó (từ ngày 13/11/2022 đến 14/12/2022).

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Bá T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Công an, Tòa án, VKS H. Q;
- CC THADS H. Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Kim Quy**